

# Giáo dục khai phóng và một số gợi ý cho giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay

Trần Tuấn Phong\*, Đặng Đình Tiến\*

\*Học viện Hành chính Quốc gia

Received: 10/7/2024; Accepted: 16/7/2024; Published: 7/8/2024

**Abstract:** In the current era, with the development of science and technology, the crystallized intellectual content in each product is increasingly focused on and determines product quality. Education is increasingly valued and becomes a constitutive element of social production. Reality shows that any country that wants to develop must pay attention and invest in education. In that spirit, in the process of learning about educational models in the world, the article focuses on researching the philosophy of liberal education - an educational philosophy that aims to train free people and offer a Some suggestions for higher education in our country today. For Vietnam's education today, the content of the philosophy of liberal education is extremely applicable, and it is even more special when Vietnam is on the path of fundamental and comprehensive innovation in education and training. training, meeting the requirements of industrialization and modernization in the conditions of a socialist-oriented market economy and international integration.

**Keywords:** Liberal arts education, higher education

## 1. Đặt vấn đề

Với quan điểm “Đầu tư cho giáo dục là quốc sách”, Đảng và Nhà nước đã đưa ra nhiều nghị quyết về phát triển GD-ĐT, KH-CN khẳng định tầm quan trọng, định hướng cũng như xác định mục tiêu, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Bởi vì, con người là chủ thể của tất cả những sáng tạo, những nguồn của cải vật chất và văn hóa, văn minh của quốc gia, dân tộc. Trong bối cảnh thực tiễn luôn biến đổi như hiện tại, cùng với chính sách mở cửa của đất nước nhằm hòa nhập với cộng đồng quốc tế như hiện nay. Chúng ta muốn phát triển thì phải luôn đổi mới giáo dục. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “*Phát triển GD-ĐT cùng với phát triển KH-CN là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho GD-ĐT là đầu tư cho phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT theo nhu cầu phát triển của xã hội*”. Chính vậy, đổi mới giáo dục đã trở thành nhu cầu và là nhiệm vụ cấp bách của nước ta. Tuy nhiên, trong quá trình đổi mới, chúng ta không được phép loại bỏ hoàn toàn những triết lý giáo dục có giá trị của nhân loại và của nước nhà mà phải biết kế thừa, phát huy và vận dụng một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với tình hình nước ta hiện nay.

Trong quá trình tìm hiểu về những mô hình giáo dục trên thế giới, bài báo tập trung nghiên cứu về triết lý giáo dục khai phóng (GDKP) - triết lý giáo dục nhằm đào tạo ra con người tự do và đưa ra một số gợi ý cho giáo dục đại học ở nước ta hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái niệm về GDKP

GDKP là mô hình giáo dục được hình thành trên nền tảng triết lý GDKP thời Hy Lạp, La Mã cổ đại và 7 môn học nghệ thuật tự do (“Liberal Arts”) thời Trung cổ. Chương trình GDKP cổ điển vẫn được duy trì giảng dạy tại các trường đại học ở Mỹ như Yale, Harvard... cho đến khi vấp phải sự phản biện của các chuyên gia về sự không phù hợp của chương trình ấy với yêu cầu của một nền kinh tế đang trong quá trình công nghiệp hóa mạnh mẽ của Mỹ.

Sự thay đổi chỉ thực sự diễn ra khi Charles William Eliot viết một tiểu luận tựa đề “The New Education” đăng trên nguyệt san *Atlantic Monthly* với đề xuất kết hợp mô hình giáo dục nghiên cứu của các đại học châu Âu với truyền thống giáo dục của các trường đại học Mỹ cổ điển. Qua đó, ông xây dựng nên một triết lý giáo dục mới cho Đại học Harvard là trao quyền tự do lựa chọn cho người học đồng thời tạo nên diện mạo mới của chương trình GDKP trong giáo dục đại học Mỹ thế kỷ XX.

Về khái niệm, nguyên nghĩa GDKP là “Liberal Education” (cũng thường được dịch là giáo dục tự do). Đây là một thuật ngữ được sử dụng cho phương pháp tiếp cận đa ngành trong giáo dục. Hiệp hội Các trường đại học và cao đẳng Mỹ định nghĩa: *GDKP là cách giáo dục trao quyền cho các cá nhân và chuẩn bị cho họ đối phó với sự phức tạp, đa dạng và thay đổi*.

Có thể định nghĩa một cách ngắn gọn: “GDKP

(liberal education) là giáo dục nhằm tạo ra con người tự do”; là «một triết lý giáo dục cung cấp cho các cá nhân một nền tảng kiến thức rộng và những kỹ năng có thể chuyển đổi được, và một cảm nhận mạnh mẽ về các giá trị, đạo đức, và sự can dự vào đời sống công dân...». Phạm vi của GDKP thường mang tính đa nguyên và toàn cầu; nó có thể bao gồm một chương trình học giáo dục tổng quát cung cấp cơ hội tiếp cận nhiều lĩnh vực học thuật và nhiều chiến lược học tập, bên cạnh chương trình học chuyên sâu trong ít nhất một lĩnh vực học thuật nào đó.

## 2.2. Một số đặc điểm nổi bật của GDKP

### Cấu trúc của chương trình

Cấu trúc của chương trình GDKP bao gồm:

- Các môn học nhân văn: Nghệ thuật, Văn học, Ngôn ngữ học, Triết học, Tôn giáo, Đạo đức, Ngoại ngữ hiện đại, Âm nhạc, Ngôn ngữ cổ điển (Latin/Hy Lạp).

- Các môn khoa học xã hội: Lịch sử, Tâm lý học, Luật pháp, Xã hội học, Chính trị, Nghiên cứu về giới, Nhân chủng học, Kinh tế, Địa lý, Tin học kinh doanh...

- Các môn khoa học tự nhiên: Thiên văn học, Sinh học, Hóa học, Vật lý, Thực vật học, Khảo cổ học, Động vật học, Địa chất, Khoa học trái đất...

- Các môn khoa học chuyên ngành: Toán học, Logic, Thống kê...

### Mục tiêu GDKP

GDKP cố gắng mang lại trải nghiệm học thuật, thúc đẩy sự tò mò trí tuệ, quá trình tư duy phê phán, kỹ năng tự suy nghĩ, khả năng lãnh đạo và tinh thần đồng đội, tính chuyên nghiệp và sự nhạy cảm cao đối với môi trường văn hóa xã hội; nhấn mạnh vào việc tạo ra một môi trường học tập trong đó người học giữ vai trò trung tâm trong quá trình học tập và giáo viên là người tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình học tập đạt được hiệu quả tốt nhất.

Với cấu trúc chương trình đa dạng, phong phú, GDKP cung cấp kiến thức rộng về nhiều ngành cùng các khóa học nhỏ qua đó hướng người học đến việc khám phá năng lực của bản thân và biết lựa chọn phù hợp một lĩnh vực chuyên sâu. Đây thực chất là một cấu trúc hỗ trợ cho người học kỹ năng học tập suốt đời, ứng phó với sự thay đổi.

GDKP là công cụ tri thức và văn hóa mà thông qua đó các ý tưởng tự do được truyền đạt và phát triển... Ý tưởng trung tâm của GDKP, do đó, là ý tưởng của chủ nghĩa cá nhân (con người độc lập) và tự do cá nhân. Truyền thống của nó là truyền thống của sự nổi dậy của tự do chống lại quyền lực nhà nước, giáo điều tôn giáo, và tất cả những yếu tố của chế độ cũ. Nó liên kết với phong trào Tin lành trong sự khẳng định

lượng tâm cá nhân và lý trí cá nhân, chống lại các học thuyết và sự kiểm soát của nhà thờ. Đó là một phần của truyền thống khai sáng và thời đại của lý tính; liên quan chính yếu với sự chiến đấu của lý tính chống lại vô minh, của những giá trị đạo lý chống lại sức mạnh tàn bạo, của tự do chống lại chuyên chính.

## 2.3. Một số gợi ý cho giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay

*Thứ nhất*, giáo dục đại học ở Việt Nam cần hướng đến mục tiêu giáo dục năng lực tư duy trên tinh thần lấy người học làm trung tâm. Để đạt được mục tiêu ấy, cần tiếp thu những giá trị tích cực của GDKP lần giáo dục nhân văn vào quá trình giáo dục đại học. Cụ thể:

- Trao quyền tự do đến cho người học trong quá trình tìm kiếm và trình bày thông tin, hạn chế việc đánh giá người học theo ý cốt lõi mang “bản sắc” của người dạy.

- Kiến tạo môi trường học tập tự do để sinh viên tự tin biểu đạt ý kiến cá nhân, từ đó phát triển năng lực sáng tạo và tư duy trừu tượng.

- Cung cấp đến người học các kỹ năng để nhận diện năng lực cá nhân, hướng đến lựa chọn ngành học chuyên sâu phù hợp với sở thích, duy trì sự nhiệt tình đối với học tập hướng đến học tập suốt đời.

*Thứ hai*, bối cảnh cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ Tư (Industrial Revolution 4.0) đang tác động mạnh mẽ đến sự chuyển dịch toàn bộ các hệ thống sản xuất, quản lý và quản trị. Nó đem lại nhiều cơ hội lẫn thách thức trong lĩnh vực việc làm, với những tác động trực tiếp và gián tiếp đến các ngành nghề trong nền kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ) cũng như các nhóm người lao động bao gồm cả những nhóm dễ bị tổn thương nhất (thanh niên, phụ nữ...). Người lao động phải đối diện với thách thức của thị trường lao động có sự cạnh tranh cao cùng tính “tạm thời” của việc làm do sự ra đời của các công việc trên nền tảng ứng dụng trực tuyến.

Vì vậy, để tạo nên khả năng đối đầu với sự thay đổi, khả năng cạnh tranh nghề nghiệp trong tương lai của người học thì giáo dục đại học Việt Nam cần hướng đến mô hình đã đem lại sức sống mới cho GDKP là mô hình nghiên cứu tích hợp, đa ngành. Nó đem đến tính đa dạng trong quá trình đào tạo kiến thức và kỹ năng, tạo được sức hút đối với người học trong quá trình lựa chọn học tập chuyên ngành bậc đại học. Thúc đẩy sự cạnh tranh cân bằng giữa các trường khoa học - xã hội và nhân văn và các trường kỹ thuật trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

*Thứ ba*, để có thể học tập tự do, hướng đến sự khai phóng trong quá trình đào tạo ở bậc đại học, các trường khoa học - xã hội và nhân văn cần xem xét việc

bổ sung vào chương trình đào tạo các môn khoa học và toán học. Đồng thời, các trường khoa học - kỹ thuật cần xem xét việc cung cấp cho người học kiến thức của các môn học nhân văn như: ngôn ngữ, logic, lịch sử (Việt Nam, thế giới)... Tất cả là để xây dựng nền tảng kiến thức vững chắc, trang bị cho người học tầm nhìn rộng chuẩn bị cho những thay đổi trong tương lai.

*Thứ tư*, các trường cần tận dụng tối đa ưu thế của kỹ nguyên 4.0 vào quá trình dạy học và cung cấp thông tin đến người học. Một số môn học cần thiết cho phát triển kỹ năng tư duy nhưng chiếm quá nhiều khung thời gian lý thuyết tại lớp có thể tích hợp thành các phần mềm, các file dữ liệu... Qua đó, người học có cơ hội tiếp cận nhiều mảng kiến thức khác nhau nhưng không cần đến lớp và thậm chí nó trở thành một chương trình học miễn phí.

*Thứ năm*, những gì mà GDKP và giáo dục nhân văn hướng đến cũng như giá trị thực tiễn mà các mô hình này đem lại khẳng định sự quan trọng của các giá trị truyền thống, tư tưởng, kết quả của các hành vi có đạo đức. Đây là mong muốn của tất cả các hệ thống giáo dục và giáo dục đại học Việt Nam cũng không ngoại lệ. Muốn vậy, ngoài chương trình học chính khóa, người học cần có các hoạt động xã hội, các cuộc sinh hoạt công dân định kỳ. Các khóa học nhỏ về mỹ học, văn hóa, tin ngưỡng, toán học, khoa học vũ trụ... là thật sự cần thiết cho sinh viên để tiếp cận thêm tri thức ngoài chuyên ngành.

*Thứ sáu*, các cơ sở giáo dục đại học cần bổ sung vào chương trình học đại cương những môn học tự chọn liên quan đến lợi ích và sự thịnh vượng của quốc gia - dân tộc Việt Nam. Qua đó, vun đắp các giá trị nhân văn của dân tộc Việt Nam, sự tự tôn dân tộc, hình thành ý thức cho người trẻ về trách nhiệm của bản thân đối với sự phát triển của dân tộc trong quá trình thực hiện hoài bão và ước mơ trên giảng đường đại học. Một nền giáo dục đại học chỉ thực sự đào tạo ra những công dân có ích khi họ là những người có kỹ năng nghề nghiệp tốt đồng thời là những công dân yêu nước, biết giữ gìn giá trị cốt lõi của dân tộc, gắn bó hài hòa lợi ích dân tộc với lợi ích cá nhân.

Ngoài ra, để định hình mô hình giáo dục đại học Việt Nam cần bám sát vào triết lý giáo dục của UNESCO về bốn trụ cột đó là: “Học để biết; Học để làm; Học để tồn tại; và Học để chung sống” trong bản báo cáo nổi tiếng của Jacques Delors năm 1996. Đồng thời, tiếp thu triết lý giáo dục Hồ Chí Minh một cách sáng tạo để hình thành một nền giáo dục đại học phù hợp với điều kiện chính trị, KT-XH hiện có của đất nước.

### 3. Kết luận

Việt Nam đang trên con đường hội nhập quốc tế, trong công cuộc đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, vì vậy, cần phải có những con người đủ sức, đủ tài để đáp ứng nhu cầu xây dựng đất nước giàu mạnh. Vì thế, giáo dục Việt Nam cần có một cuộc cách mạng toàn diện, mạnh mẽ từ tổ chức hệ thống đến nội dung chương trình cũng như phương pháp giáo dục. Bởi để đáp ứng nhu cầu xã hội, giáo dục trong thời đại mới không chỉ còn là “học để biết, học để làm” mà điều quan trọng phải là học cách sáng tạo, học cách đổi mới, học cách hội nhập và hợp tác.

Từ mục tiêu ấy, chúng ta có thể xác định được hình mẫu con người Việt Nam - sản phẩm của nền giáo dục Việt Nam phải là những con người “vừa hồng, vừa chuyên”, “vừa có đức, vừa có tài”, có kiến thức và năng lực thực hiện để nhận thức được những bất cập của xã hội, muốn khắc phục và biết cách khắc phục nó nhằm tham gia vào công cuộc xây dựng đất nước. Con người của thế kỷ XXI cần có bộ óc được luyện tập nhiều hơn là một kho tư liệu, cần phải hiểu hoàn cảnh sống và học cách sống, cần phải có dư duy phê phán, biết sử dụng công nghệ thông tin, có sức khỏe, biết hợp tác, biết đổi mới. Để phấn đấu được những tiêu chuẩn đó là một điều rất khó. Bởi thực tế đã và đang chỉ ra rằng, khi kinh tế phát triển, xã hội càng chuyển biến phức tạp thì sự bất cập của giáo dục càng hiện rõ. Nhưng, khó không có nghĩa là chúng ta không làm được. Lịch sử đã và đang đặt giáo dục Việt Nam trước những thách thức mới và phải hoàn thành những nhiệm vụ nặng nề mới đang được đặt ra.

Chúng ta có thể tin rằng khi xã hội biến đổi nhanh chóng theo hướng công nghệ số cùng với toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, thì tinh thần GDKP sẽ càng được khẳng định trong chương trình giáo dục đại học nước ta và xu hướng đó sẽ đưa giáo dục đại học đạt nhiều thành tựu mới.

### Tài liệu tham khảo

1. Nigel Tubbs (2014), *Philosophy and Modern Liberal Art Education - Freedom is to learn*, Palgrave Macmillan, UK.
2. Jiddu Krishnamurti (2018), *Giáo dục và ý nghĩa cuộc sống*, Nxb Hồng Đức, Hồ Chí Minh.
3. Jiddu Krishnamurti (2018), *Tự do vượt trên sự hiểu biết*, Nxb Hồng Đức, Hồ Chí Minh.
4. Fareed Zakaria (2018), *Biện hộ cho một nền GDKP*, Nxb Hồng Đức, Hồ Chí Minh.
5. Văn Thanh Mai và Đinh Quang Thành, *Triết lý giáo dục Hồ Chí Minh*, Tạp chí Tuyên giáo online, 2018.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Tập 6, Nxb. CTQG, Hà Nội.